TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐST-DS	*Sơn Trà, ngày 11 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (VPBank); địa chỉ: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý (Theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP V;

Ông Phạm Tuấn A ủy quyền cho ông Nguyễn Mạnh S, ông Lê Đăng H, ông Trần Đình L, ông Nguyễn Bá T (Theo văn bản ủy quyền số 18/2023/UQ-VPB ngày 07/3/2023); địa chỉ chi nhánh: Tầng 4, số 112 đường P, quận H, thành phố Đà Nẵng

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980 và bà Lê Thị Ph, sinh năm 1981; cùng địa chỉ: Số 35 đường N, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Ph xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền 1.099.145.104 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 926.069.348 đồng, nợ lãi là 173.075.756 đồng, tính đến ngày 28/02/2023).

2. Thời gian và phương thức trả số tiền như sau: Vào ngày 03 tháng 6 năm 2023 trả dứt điểm số tiền trên.

3. Ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Ph phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 01/3/2023 theo quy định tại Hợp đồng cho vay số LN2102033373133 ngày 08/02/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ.

4. Nếu đến thời hạn trả nợ như đã thỏa thuận nhưng ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Ph không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên và lãi phát sinh thì tài sản thế chấp sau được xử lý theo Điều 299 và Điều 323 Bộ luật dân sự.

Ngôi nhà kết cấu 02 tầng, trụ bê tông cốt thép, sàn, tường xây, nền gạch men, công trình xây dựng gắn liền trên đất thuộc thửa số 322, tờ bản đồ số 43, diện tích đất 59,8m^2 tọa lạc tại số 35 đường N, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR863083 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/7/2019 đứng tên ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Ph.

Ngân hàng TMCP V có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Ph giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR863083 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp

ngày 22/7/2019 sau khi ông Đ, bà Ph thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP V.

5. Lệ phí và chi phí tố tụng khác: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Ph tự nguyện chịu, nhưng Ngân hàng TMCP V đã tạm ứng trước (đã nộp và chi xong). Do vậy, ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Ph phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Ph phải chịu là 22.487.176 đồng *(Hai mươi hai triệu bốn trăm tám mươi bảy ngàn một trăm bảy mươi sáu đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.860.000 đồng *(Hai mươi mốt triệu tám trăm sáu mươi ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0006689 ngày 03/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Chi cục THADS quận Sơn Trà;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

Nguyễn Quốc Vũ